ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 771 /QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 22 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Trường Mẫu giáo Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 265/TTr-STC ngày 27 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, gồm các nội dung sau:

1. Tên dự án: Trường Mẫu giáo Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt.

3. Địa điểm xây dựng: khu vực Long Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

4. Thời gian khởi công - hoàn thành (thực tế): ngày 31 tháng 7 năm 2019 - ngày 16 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Thực hiện		
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	*2*	*3*	*4*	*5=3-4*
Tổng số	**21.821.784.846**	**21.418.645.781**	**21.124.135.892**	**294.509.889**
Vốn Ngân sách thành phố hỗ trợ đầu tư có mục tiêu	21.821.784.846	21.418.645.781	21.124.135.892	294.509.889

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số	**21.821.784.846**	**21.418.645.781**
1. Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	1.846.968.481	1.759.397.439
2. Chi phí xây dựng	15.176.405.093	15.679.745.121
3. Chi phí thiết bị	1.883.841.000	1.813.000.000
4. Chi phí quản lý dự án	479.392.915	466.520.000
5. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.652.613.697	1.573.432.600
6. Chi phí khác	354.685.526	126.550.621
7. Chi phí dự phòng	427.878.134	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số			**21.418.645.781**	
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			21.418.645.781	
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	**21.418.645.781**	
Vốn Ngân sách thành phố hỗ trợ đầu tư có mục tiêu	21.418.645.781	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 02 tháng 4 năm 2021 là:

- Tổng nợ phải thu : 6.875.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả : 301.384.889 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ phải thu, phải trả của từng đơn vị theo Phụ lục đính kèm).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Trường Mẫu giáo Thốt Nốt	21.418.645.781	-

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt, Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Thốt Nốt và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT UBND thành phố;
- VP UBND thành phố (3D);
- Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu VT. U

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng

PHỤ LỤC

Công trình: Trường Mẫu giáo Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(Kèm theo Quyết định số: 771 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ)

ĐVT: Đồng

STT	Khoản mục	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã chi trả	Công nợ còn tồn đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán ngày 02/4/2021	
						Phải trả	Phải thu
I	**Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**		**1.759.397.439**	**1.759.397.439**	**1.724.899.450**	**34.497.989**	**0**
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt	1.724.899.450	1.724.899.450	1.724.899.450	-	-
2	Chi phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng		34.497.989	34.497.989	0	34.497.989	
II	**Chi phí xây dựng**		**15.679.745.121**	**15.679.745.121**	**15.679.745.121**	**0**	**0**
1	Chi phí xây dựng khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Liên danh Công ty TNHH MTV xây dựng thương mại dịch vụ Toàn Thắng và Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Phát	15.548.553.121	15.548.553.121	15.548.553.121	-	-
2	Chi phí xây dựng đường dây và trạm biến áp	Công ty TNHH Thiên Tân	131.192.000	131.192.000	131.192.000	-	-
III	**Chi phí thiết bị**	Công ty TNHH gỗ nội thất Nam Phát	**1.813.000.000**	**1.813.000.000**	**1.813.000.000**	-	-
IV	**Chi phí Quản lý dự án**	Ban Quản lý dựa án và Phát triển quỹ đất quận Thốt Nốt	**479.392.915**	**466.520.000**	**428.000.000**	**38.520.000**	
V	**Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng**		**1.580.524.000**	**1.573.432.600**	**1.356.086.700**	**224.220.900**	**6.875.000**
1	Chi phí khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và xây dựng Không Gian Xanh	181.768.000	181.768.000	181.768.000	-	-
2	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh Quy mô và vị trí đường kết nối vào công trình)	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Tư vấn tổng hợp ABC	50.719.000	50.719.000	50.719.000	-	-

STT	Khoản mục	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã chi trả	Công nợ còn tồn đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán ngày 02/4/2021	
						Phải trả	Phải thu
3	Chi phí khảo sát địa chất	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Khảo sát địa chất công trình Hà Khang	161.315.000	161.315.000	-	161.315.000	
4	Chi phí thử tĩnh cọc (02 vị trí)	Công ty Cổ phần Kiến trúc và Xây dựng Thương mại Mekong Miền Tây	79.101.000	72.226.000	79.101.000		6.875.000
5	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công - dự toán Khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Tư vấn tổng hợp ABC	484.569.000	484.569.000	436.112.100	48.456.900	
6	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán Khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Cần Thơ	72.312.000	72.312.000	72.312.000	-	-
7	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	59.906.000	59.906.000	59.906.000	-	-
8	Chi phí giám sát Khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng công trình 69	467.357.000	467.357.000	467.357.000	-	-
9	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công - dự toán Đường dây trung áp và trạm biến áp	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Tư vấn xây dựng An Gia Phát	2.164.000	1.947.600	1.947.600	-	-
10	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán Đường dây trung áp và trạm biến áp	Công ty TNHH MTV Nam Đông Phú	4.000.000	4.000.000	4.000.000	-	-
11	Chi phí giám sát Đường dây trung áp và trạm biến áp	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Vy Hân	2.864.000	2.864.000	2.864.000	-	-
12	Chi phí thẩm định giá thiết bị	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Thẩm định giá Sao Việt	7.535.000	7.535.000	-	7.535.000	
13	Chi phí lựa chọn nhà thầu lắp đặt thiết bị	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Ngô Hùng	6.914.000	6.914.000	-	6.914.000	

STT	Khoản mục	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Giá trị chủ đầu tư đề nghị	Giá trị thẩm tra quyết toán	Giá trị đã chi trả	Công nợ còn tồn đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán ngày 02/4/2021	
						Phải trả	Phải thu
VI	**Chi phí khác**		**201.354.621**	**126.550.621**	**122.404.621**	**4.146.000**	**0**
1	Chi phí bảo hiểm xây dựng	Công ty Bảo Việt Cần Thơ	29.856.000	29.856.000	29.856.000	-	-
2	Chi phí thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy	Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an thành phố Cần Thơ	1.879.658	1.879.658	1.879.658	-	-
3	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	Sở Xây dựng	4.146.000	4.146.000	-	4.146.000	
4	Phí thẩm định thiết kế	Sở Xây dựng	6.712.265	6.712.265	6.712.265	-	-
5	Phí thẩm định dự toán	Sở Xây dựng	6.508.698	6.508.698	6.508.698	-	-
6	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Khối hiệu bộ, lớp học và các hạng mục phụ trợ	Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Thốt Nốt	13.571.000	-	-	-	-
7	Chi phí khảo sát, đo đạc, thí nghiệm phục vụ kiểm tra công tác nghiệm thu	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Cần Thơ	29.972.000	-	-	-	-
8	Chi phí thẩm tra quyết toán	Sở Tài chính	108.709.000	77.448.000	77.448.000	-	-
	TỔNG CỘNG		**21.513.414.096**	**21.418.645.781**	**21.124.135.892**	**301.384.889**	**6.875.000**

Ghi chú: các khoản công nợ theo báo cáo quyết toán mẫu 03/QTDA và 08/QTDA ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt; Chứng từ thanh toán chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán ngày 20/12/2021 (giá trị: 77.448.000 đồng) và giá trị quyết toán được phê duyệt.